

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 286/2018/HSST

Ngày 02-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Dư

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Mầm

Bà Nguyễn Thị Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyệt Ánh – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 258/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 286/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Nguyên Hồng Q, sinh ngày 19/12/1997, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Đường Đ, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thờ chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Hồng L (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Nguyên H (không rõ năm sinh, địa chỉ); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Ông Nguyễn Chí H, sinh năm 1966 (đã chết)

Địa chỉ: Đường L, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Nguyễn Văn H – Có mặt

Địa chỉ: Đường L, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người làm chứng: Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1962- Vắng mặt

Địa chỉ: Đường L, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 20/02/2018 Trần Nguyên Hồng Q (đã có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu cam đen, biển số 47B1-991.13, đi mua Card để nạp vào điện thoại di động. Khi Q đi đến cầu T, đường L, thuộc phường E, thành phố B, Q thấy một người đi đường dắt xe mô tô hết xăng nên Q dùng xe mô tô đẩy xe của người đàn ông này đến cây xăng ở ngã tư đường Đ và đường N, thành phố B. Sau đó Q điều khiển xe mô tô biển số 47B1-991.13, lưu thông trên đường L, theo hướng từ vòng xuyến ngã 6 đến cầu T, phường E, thành phố B. Khi Q đi đến vòng xuyến giao nhau giữa đường L và đường Đ, trước trụ điện số 01, đường L, phường T, thành phố B. Q điều khiển xe mô tô với tốc độ khoảng 60km/h đến 70 km/h thì phát hiện phía trước khoảng từ 7m đến 10m, có ông Nguyễn Chí H đang đi bộ từ phải qua trái đường L. Q ra tín hiệu còi đèn nhưng ông H vẫn qua đường, Q không giảm tốc độ, không thắng xe mô tô lại, không nhường đường cho người đi bộ. Q không làm chủ được tay lái nên để đầu xe mô tô biển số 47B1-991.13 tông vào bên trái người ông H gây tai nạn giao thông. Xe mô tô biển số 47B1-991.13, sau khi gây tai nạn giao thông trượt ngã về phía trước và để lại các dấu vết xước đứt quãng dài 24,20m thì mới dừng lại. Hậu quả: Ông Nguyễn Chí H bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk, đến ngày 23/02/2018 thì ông H tử vong; Trần Nguyên Hồng Q bị thương nặng phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk từ ngày 20/02/2018 đến ngày 06/3/2018 ra viện; xe mô tô biển số 47B1-991.13, bị hư hỏng.

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn: Tại trước trụ điện số 01, đường L, phường T, thành phố B. Đây là đoạn đường hai chiều, được trải nhựa bằng phẳng, rộng 11m60, có vạch sơn trắng đứt quãng phân chia mặt đường thành hai chiều xe chạy, hai bên đường là vỉa hè có nhà dân sinh sống. Vỉa hè bên phải theo hướng từ vòng xuyến ngã 6 đến cầu T, phường E, cao hơn so với mặt đường 0m20 và độ cao tăng dần. Gần trụ điện số 01 là khu vực vòng xuyến, nơi giao nhau giữa đường L và đường Đ, phần đường bên phải của đường L theo hướng từ vòng xuyến ngã 6 đến cầu T cong sang phải và xuống dốc. Đoạn đường này có đèn chiếu sáng đang hoạt động bình thường, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn của người tham gia giao thông. Quá trình khám nghiệm hiện trường

chọn mép đường bên phải đường L theo hướng từ cầu Trắng, phường E đến vòng xuyên ngã 6, làm mép đường chuẩn. Chọn gốc trụ điện số 01, đường L, làm mốc cố định, chọn hướng Bắc làm hướng khám nghiệm hiện trường.

Xe mô tô biển số 47B1-9910.13 lưu thông trên đường L, thành phố B, theo hướng từ vòng xuyên ngã 6 đến cầu T, phường E. Sau tai nạn xe mô tô ngã sang trái, đầu xe quay về hướng Đông Nam, đuôi xe quay về hướng Tây Bắc; Tâm trục bánh trước xe mô tô cách mép đường chuẩn là 1m78, cách mốc cố định là 12m70; Tâm trục bánh sau xe mô tô cách mép đường chuẩn là 2m56.

Các dấu vết để lại hiện trường: 01 vết chà; 01 vết xước; Vết chà có chiều dài 5m40, rộng 0m18, theo hướng từ vòng xuyên ngã 6 đến cầu T, phường E, thành phố B; cách mép đường chuẩn 7m60; điểm cuối cách mép đường chuẩn 6m75 và cách đầu vết xước là 2m40;

Vết xước có chiều dài 24m20, để lại trên mặt đường L theo hướng lưu thông của xe mô tô và do xe mô tô tạo lên; điểm đầu vết xước cách mép đường chuẩn 7m00 và cách điểm đầu vết chà là 2m40; điểm cuối vết xước nằm dưới gác chân trước bên trái xe mô tô;

Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô với ông Nguyễn Chí H, tương ứng với mặt đường L, phường T, thành phố B, cách mép đường chuẩn 9m70, cách đầu vết chà là 4m15 và cách đầu dải phân cách là 2m85.

Tại Bản kết luận pháp y tử thi số 94/PY-T.Th của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Lắk, ngày 12/3/2018 kết luận nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Chí H là: Hôn mê, suy hô hấp, không hồi phục. Do chấn thương sọ não nặng, nứt vỡ xương vòm sọ/TNGT.

Tại bản cáo trạng số: 267/CT-VKSTPBMt ngày 23/9/2018 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố Trần Nguyễn Hồng Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Nguyễn Hồng Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 65, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Hồng Q mức án tù 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 591 của Bộ luật dân sự; Chấp nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường tiền chi phí mai tang cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả chiếc xe 47B1- 991.13 cho Trần Nguyên Hồng Q là chủ sở hữu. Tuyên trả cho Trần Nguyên Hồng Q 01 giấy phép lái xe.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp cho người bị hại ông Nguyễn Văn H xác định đã nhận đủ số tiền bồi thường chi phí mai táng cho ông H 20.000.000 đồng, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột truy tố đối với bị cáo Trần Nguyên Hồng Q là có cơ sở, đúng pháp luật.

Như vậy đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Trần Nguyên Hồng Q đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8; khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ; vi phạm Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT và phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ Luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người”

[2] Trần Nguyên Hồng Q là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, buộc bị cáo phải biết được, khi tham gia giao thông phải tuyệt đối tuân thủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ, nếu vi phạm thì sẽ gây ra thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên vào khoảng 22 giờ ngày 20/02/2018, Q điều khiển xe mô tô biển số 47B1-991.13 với tốc độ khoảng 60km/h đến 70km/h, lưu thông trên đường L, theo hướng từ

vòng xuyên ngã 6 về hướng cầu T, phường E, thành phố B, khi phát hiện thấy ông Nguyễn Chí H, đi bộ từ phải qua trái đường L, Q không giảm tốc độ, không nhường đường, không làm chủ được tay lái nên để đầu xe mô tô biển số 47B1-991.13 tông vào bên trái người của ông H gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả ông Nguyễn Chí H đã chết, đồng thời còn xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông ở địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật mới phát huy được tác dụng trong đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đại diện hợp pháp của người bị hại đã làm đơn bãi nại và xin miễn hình phạt cho bị cáo, bản thân bị cáo cũng bị thương tích 58% và bị thiệt hại về tài sản; Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; Do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trần Nguyên Hồng Q đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 20.000.000 đồng, là tiền chi phí mai táng cho ông Nguyễn Chí H, ông Hội đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì khác; Đây là sự tự nguyện giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại nên cần ghi nhận là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả chiếc xe 47B1- 991.13 cho Trần Nguyên Hồng Q là chủ sở hữu. Tuyên trả cho Trần Nguyên Hồng Q 01 giấy phép lái xe là phù hợp.

[6] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Nguyên Hồng Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Nguyên Hồng Q 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Nguyên Hồng Q cho Ủy ban nhân dân phường E, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Bị cáo Trần Nguyên Hồng Q thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ khoản 1 Điều 46, Điều 48 của Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 591 của Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc bị cáo Trần Nguyên Hồng Q và đại diện gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường chi phí mai táng cho ông Nguyễn Chí H số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

*** Về xử lý vật chứng:**

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trao trả chiếc xe 47B1- 991.13 cho Trần Nguyên Hồng Q là chủ sở hữu.

- Tuyên trả cho bị cáo Trần Nguyên Hồng Q 01 giấy phép lái xe số 660101000408 mang tên Trần Nguyên Hồng Q.

(Hiện giấy phép lái xe đang lưu giữ tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk)

***Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Nguyên Hồng Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm ngày) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Dư